



NOTICE OF BANK TARIFF REVISION

Date: 26 September 2022

Dear valued customers,

MUFG Bank, Ltd., Hanoi Branch and MUFG Bank, Ltd., Ho Chi Minh City Branch (the “Bank”) would like to thank you for banking with us over the years. We would like to inform you about our upcoming revision of Bank Tariff which will be effective from Monday, **03 October 2022**.

The key revised points are as below:

Note: As we have informed you recently, our Bank will terminate the cash service from 3 Oct 2022, hence, we would like to delete all tariffs of cash-related services in the Bank’s tariff.

Changing points	As-is	To-be
Change name of tariff	Term and Conditions Applicable for account related services, remittance, and others (“Bank Tariff”)	Banking tariff Applicable to account and remittance services
Revise the Notes	The note No. “4. <i>These Terms and Conditions supersede all preceding ones and are subject to change, supplementation, or cancellation (“Amendment Tariff”) with prior notice. In case the Customer continues to use any services listed in these Terms and Conditions after the Bank notifies the Amendment Tariff, the Customer is deemed to have accepted the Amendment Tariff (unless otherwise as agreed between the Customer and the Bank)”</i>	The note No. 4 is moved to: - The General Term and Conditions applicable for Account Transaction (Article 6.3) - The Term and Conditions applicable to Remittance Transactions (Article 3.2)
Delete tariff for Cash Services (part A1. Deposit & Account Services)	Cash deposit: free Cash withdrawal: - in VND: free - in foreign currency: 0.3% (min USD2 or equivalent in other foreign currency)	Deleted
Change name of Overseas Inward and delete one type of overseas inward (part B.2 – Inward Remittance)	Overseas Inward (including Demand Draft)	Overseas Inward
	Cash payment: 0.4% (min USD 10)	Deleted
Change name & fee structure of Part D	Other Services	Cash Management Services
	Move fee of <u>Payable Finance System</u> to Trade Finance Tariff Move fee of <u>Virtual Account Service</u> from Part A1 to Part D	
Delete Consultancy Service (Part D)		

On the other hands, the wording of the fee items listed below is revised which will not increase the fee amount nor result in any change of way to collect fee of any service mentioned in the bank tariff.

Items	As-is	To-be
Notes	3. Incidental charges such as facsimile, cable charges, correspondent charges, etc. will be additionally collected.	3. Incidental charges such as facsimile, cable charges, correspondent charges, etc. will be additionally collected upon the agreement between the Bank and the customer.
	5. For USD charges or fees which will be collected in VND or other foreign currencies, the exchange rate applicable to calculate the equivalent amount shall be the exchange rate being posted at the Bank's counter on one of the following dates: (i) the receiving date of the Customer's application; or (ii) the date on which the transaction is booked into the internal system of the Bank; or (iii) the value date of the transaction.	4. If a charge is denominated in foreign currency in the bank tariff but the Bank accepts to collect such charge in Vietnamese dong or other foreign currencies, the Bank, at its sole discretion, can apply the spot selling rate published by the Bank on any date: (i) the receiving date of the Customer's application; or (ii) the date on which the transaction is booked into the internal system of the Bank; or (iii) the value date of the transaction to calculate the equivalent amount of the charge.
	6. The charges or fees will be collected on the value date of the transaction, except charges of Other Services listed in Item D of these Terms and Conditions which will be collected on monthly basis.	5. The charges shall be collected on the value date of the transaction, unless expressly stated otherwise in this bank tariff. The charges or fees listed in Item A, B and C of this bank tariff will be collected per transaction, and charges listed in Item D of the bank tariff will be collected in a lump sum per month.
B2. Overseas Inward	From MUFG Bank: 0.1% (min USD10, max USD200) From other banks: 0.2% (min USD10, max USD200) Inquiry: USD10 + cable charge USD10	From MUFG Bank network : 0.1% (min USD10, max USD200) From non-MUFG Bank network : 0.2% (min USD10, max USD200) Inquiry: USD10/ inquiry + cable charge USD10/ inquiry
C1. Domestic Outward	To other MUFG branch: free Amendment: VND40,000	To MUFG bank network : free Amendment of delivered remittance : VND40,000

The other Fee/Charge Categories in our Bank Tariff are kept unchanged.

For your inquiries relating to “Consultancy Service” or any further inquiries on this Tariff and/or MUFG’s banking services, please contact the Relationship Manager of our Bank.

Yours Sincerely,

MUFG Bank, Ltd., Hanoi Branch
MUFG Bank, Ltd., Ho Chi Minh City Branch

THÔNG BÁO ĐIỀU CHỈNH BIỂU PHÍ CỦA NGÂN HÀNG

Ngày 26 tháng 09 năm 2022

Kính thưa Quý khách hàng,

Ngân hàng MUFG Bank, Ltd. - Chi nhánh TP. Hà Nội và MUFG Bank, Ltd. - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (“Ngân hàng”) xin chân thành cảm ơn Quý Khách hàng đã sử dụng dịch vụ Ngân Hàng chúng tôi trong những năm qua. Ngân hàng xin thông báo về việc điều chỉnh Biểu Phí của Ngân hàng có hiệu lực từ thứ Hai, **ngày 03 tháng 10 năm 2022**.

Những điều chỉnh quan trọng của Biểu phí như sau:

Lưu ý: Như chúng tôi đã thông báo cho Quý Khách Hàng trong thời gian gần đây, kể từ ngày 3 tháng 10 năm 2022, Ngân hàng chúng tôi chấm dứt việc cung cấp dịch vụ tiền mặt, nên chúng tôi xin xóa các phí liên quan đến dịch vụ tiền mặt trong Biểu phí của Ngân hàng.

Điểm thay đổi	Hiện nay	Được điều chỉnh thành
Tên của Biểu phí	Điều kiện và Điều khoản về Biểu phí Dịch vụ liên quan tới Tài khoản, Chuyển tiền và Dịch vụ khác (“Biểu phí Ngân hàng”)	Biểu phí Ngân hàng Áp dụng cho các Dịch vụ liên quan đến Tài khoản và Chuyển tiền
Thay đổi phần Lưu ý	Lưu ý số “4. Biểu phí này sẽ thay thế bất cứ biểu phí nào được ban hành trước đây và có thể được thay đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ (“Biểu Phí Sửa Đổi”) với thông báo trước. Trong trường hợp Khách Hàng đồng ý sử dụng bất kỳ Dịch Vụ nào nêu tại biểu phí này sau ngày Ngân Hàng thông báo Biểu Phí Sửa Đổi, Khách Hàng được coi là đã chấp nhận Biểu Phí Sửa Đổi (trừ trường hợp Khách Hàng và Ngân Hàng có thỏa thuận khác đi).”	Lưu ý số 4 được chuyển sang - Các Điều kiện và Điều khoản chung áp dụng cho các Tài khoản Ngân hàng (Điều 6.3) - Các Điều kiện và Điều khoản áp dụng cho việc Chuyển tiền (Điều 3.2)
Xóa biểu phí Dịch vụ Tiền mặt (Phần A1. Tiền gửi và Dịch vụ Tài khoản)	Nộp tiền vào tài khoản (bằng tiền mặt) Rút tiền mặt - Bằng Đồng Việt Nam: Miễn phí - Bằng ngoại tệ: 0.3% (tối thiểu 2 USD hoặc các đồng tiền khác tương đương)	Xóa
Thay đổi tên của Chuyển tiền đến nước ngoài và xóa 1 dịch vụ của chuyển tiền đến nước ngoài (Phần B2: Chuyển tiền đến)	Chuyển tiền đến nước ngoài (bao gồm Hối phiếu)	Chuyển tiền đến nước ngoài
	Trả bằng tiền mặt: 0,4% (tối thiểu 10 USD)	Xóa
Thay đổi tên và cấu trúc của phần D	Các dịch vụ khác	Các dịch vụ Quản lý tiền mặt
	Chuyển phần <u>Phí Hệ thống Tài trợ Khoản phải trả</u> sang Biểu phí Tài trợ Thương mại Chuyển phần <u>Phí Dịch vụ Tài khoản Áo</u> từ phần A1 sang phần D	
Xóa Dịch vụ Tư vấn ở phần D		

Ngoài ra, còn có 1 vài điều chỉnh về mặt từ ngữ như được liệt kê dưới đây nhưng không làm tăng mức phí hay cách thu phí của bất kỳ dịch vụ nào nêu tại biểu phí của Ngân hàng.

Mục	Hiện nay	Được thay đổi thành
Phần Lưu ý	3. Các phí khác như phí fax, điện phí, phí ngân hàng trung gian, sẽ được thu thêm nếu có phát sinh.	3. Các phí khác như phí fax, điện phí, phí ngân hàng trung gian, sẽ được thu thêm nếu có phát sinh dựa theo thỏa thuận giữa Ngân hàng và Khách Hàng
	5. Trường hợp thu phí bằng VND hay các loại ngoại tệ khác tương đương đối với các phí niêm yết bằng Đô La Mỹ, Ngân Hàng sẽ áp dụng tỷ giá niêm yết tại quầy giao dịch của Ngân Hàng vào một trong những ngày sau đây để tính mức phí tương đương: (i) ngày nhận lệnh của Khách Hàng; hoặc (ii) ngày Ngân Hàng nhập giao dịch vào hệ thống nội bộ của Ngân Hàng; hoặc (iii) ngày hiệu lực thực hiện của giao dịch	4. Nếu một khoản phí được định giá bằng ngoại tệ trong biểu phí này nhưng Ngân Hàng chấp nhận thu khoản phí đó bằng VND hoặc ngoại tệ khác, Ngân Hàng, với toàn quyền quyết định của mình, có thể áp dụng tỷ giá bán giao ngay mà Ngân Hàng công bố vào một trong những ngày sau đây: (i) ngày Ngân Hàng nhận được lệnh của Khách Hàng; hoặc (ii) ngày mà giao dịch được đăng ký vào hệ thống nội bộ của Ngân Hàng; hoặc (iii) ngày hiệu lực của giao dịch để tính mức phí tương đương
	6. Phí Ngân Hàng sẽ được thu vào ngày hiệu lực thực hiện của giao dịch, ngoại trừ phí của Các Dịch Vụ Khác được liệt kê ở Mục D của Biểu Phí này sẽ được thu trên cơ sở hàng tháng.	5. Phí Ngân Hàng sẽ được thu vào ngày hiệu lực của giao dịch, ngoại trừ được quy định khác trong Biểu phí này. Phí Ngân Hàng liệt kê tại mục A, B và C của Biểu phí này sẽ được thu theo từng giao dịch và các khoản phí nêu tại mục D của biểu phí này sẽ được thu trọn gói một lần theo tháng.
B2. Chuyển tiền đến nước ngoài	Từ hệ thống MUFG: 0,1% (tối thiểu 10 USD, tối đa: 200 USD) Từ các ngân hàng khác: 0,1% (tối thiểu 10 USD, tối đa: 200 USD) Tra soát lệnh chuyển tiền: 10 USD + Điện phí 10 USD	Từ hệ thống ngân hàng MUFG: 0,1% (tối thiểu 10 USD, tối đa: 200 USD) Từ ngoài hệ thống ngân hàng MUFG: 0,1% (tối thiểu 10 USD, tối đa: 200 USD) Tra soát lệnh chuyển tiền: 10 USD/ tra soát + Điện phí 10 USD/ tra soát
C1. Chuyển tiền đi trong nước	Chuyển đến chi nhánh MUFG khác: miễn phí Tu chỉnh lệnh chuyển tiền: 40,000 VND	Chuyển đến hệ thống ngân hàng MUFG: miễn phí Sửa đổi thông tin trong lệnh chuyển tiền đã phát đi: 40,000 VND

Phí ngân hàng cho giao dịch khác trong Biểu Phí không thay đổi.

Trong trường hợp Quý Khách có thắc mắc liên quan đến “Dịch vụ Tư vấn” hoặc thắc mắc khác về Biểu Phí này/ các dịch vụ ngân hàng khác của MUFG, vui lòng liên hệ với nhân viên phụ trách của Quý Khách.

Trân trọng,
Ngân Hàng MUFG Bank, Ltd. - Chi nhánh TP. Hà Nội
MUFG Bank, Ltd. - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh